TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2020/HS-ST
Ngày 24-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Tịnh Thới
Bà Trần Thị Kim Tân
- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương– Thư ký Tòa án
***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2020/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Quang H;** Giới tính: Nam; Sinh năm 1999, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Lê Văn Hùng; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Lành; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/5/2020 cho đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

1. Ông Võ Duy H1 – sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Viết H2 - sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Võ Văn H3 – sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Phạm Văn V – sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đào Thị C – sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 286 đường M, Phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang H là đối tượng nghiện ma túy, có tư tưởng buồn chán, tức giận gia đình nên đã nảy sinh ý định đập phá của người khác với mục đích buộc gia đình phải có trách nhiệm bồi thường, khắc phục hậu quả do H gây ra. Để thực hiện ý định trên, H đã nhiều lần hủy hoại tài sản của những người dân tại ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Vào đêm ngày 10/3/2020, tại vườn trồng cây hoa huệ hương thuộc ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai của ông Võ Duy H1; Lê Quang H đã có hành vi sử dụng 01 cái liềm dài 32cm, lưỡi bằng sắt, cán nhựa màu xanh cắt sát gốc tất cả các cây hoa huệ, 01 tháng tuổi được trồng trên diện tích 594m^2, dẫn đến toàn bộ cây hoa huệ đều bị chết, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.940.000 đồng.

Lần thứ 2: Vào đêm ngày 12/4/2020, tại rẫy nhà ông vườn cây Nguyễn Viết H2 thuộc ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Lê Quang H đã có hành vi sử dụng 01 dao rựa dài 72cm, lưỡi bằng sắt, bản rộng 04cm, cán bằng sắt quấn vải màu đen chặt gãy 25 cây ổi 04 năm tuổi; 12 cây bưởi 04 năm tuổi và 16 cây cam sành 03 năm tuổi làm các cây bị chặt đều chết, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 4.832.000 đồng.

Lần thứ 3: Vào đêm ngày 15/4/2020, tại rẫy bắp của ông Võ Duy H1 thuộc ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Lê Quang H có hành vi sử dụng 01 cái liềm dài 32cm, lưỡi bằng sắt, cán nhựa màu xanh cắt sát gốc tất cả các cây bắp 53 ngày tuổi được trồng trên diện tích 791m^2 đất, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.955.000 đồng.

Lần thứ 4: Vào đêm ngày 23/4/2020, tại rẫy của ông Nguyễn Viết H2 thuộc ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Lê Quang H sử dụng 01 dao rựa dài 72cm, lưỡi bằng sắt, bản rộng 04cm, lưỡi dao quặp, cán bằng sắt quấn vải màu đen chặt gãy 35 cây xoài 2,5 tuổi, làm các cây bị chặt đều chết, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.635.000 đồng.

Lần thứ 5: Vào khoảng 10 giờ ngày 02/5/2020, tại rẫy của ông Võ Văn H3 thuộc ấp B, xã H, huyện, tỉnh Đồng Nai; Lê Quang H sử dụng 01 dao rựa dài 72cm, lưỡi bằng sắt, bản rộng 04cm, lưỡi dao quặp, cán bằng sắt quấn vải màu đen chặt gãy 16 ống pet phun nước tự động, màu đen vàng, làm các ống pet bị vỡ, không còn sử dụng được, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 160.000 đồng. Ngay sau đó, H nhìn thấy xe mô tô hiệu Drum, màu nâu, biển số 52H8-6365 của ông Phạm Văn V, sinh năm 1980, cư trú tại ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai, đang dựng ở phần đất sát ranh với vườn cây của ông Võ Duy H1, không có người trông coi. H liền mở nắp bình xăng xe và dùng quẹt ga có sẵn trong người, bật cho lửa tiếp xúc với miệng bình xăng làm cháy xăng trong bình rồi H dùng chân đạp xe mô tô ngã xuống đất. Lúc này, ông V đang làm rẫy gần đó thấy xe mô tô cháy liền chạy đến hỏi H: "Sao mày đốt xe anh?" thì H trả lời: "Tôi đốt rồi có người mua xe mới đền cho ông", rồi H bỏ trốn khỏi hiện trường.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 11/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận giá trị của các tài sản tại thời điểm bị hủy hoại là 01 xe mô tô hiệu Drum, màu nâu, biển số 52H8-6365 đã qua sử dụng, có giá trị 3.000.000 đồng; 12 cây bưởi, 4 năm tuổi (loại C), có

giá trị 1.500.000 đồng; 25 cây ổi, 4 năm tuổi (loại A), có giá trị 1.500.000 đồng; 35 cây xoài, 2,5 năm tuổi (loại C), có giá trị 5.635.000 đồng; 16 cây cam sành, 3 năm tuổi (loại B), có giá trị 1.832.000 đồng; 791m^2 cây bắp, 53 ngày tuổi, có giá trị 3.955.000 đồng. Tổng giá trị tài sản theo định giá là 17.422.000 đồng. (Bút lục số 81 - 83)

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận giá trị của các tài sản tại thời điểm bị hủy hoại là 594m^2 cây hoa huệ (Huệ hương), có giá trị 5.940.000 đồng; 16 bét phun nước tự động, màu đen vàng, đã qua sử dụng, có giá trị 160.000 đồng. Tổng giá trị tài sản theo định giá là 6.100.000 đồng. (Bút lục số 85 - 86)

**** Vật chứng vụ án thu giữ:***

- 01 (một) bật lửa, màu đỏ;
- 01 (một) dao rựa dài 72cm, lưỡi bằng sắt, bản rộng 04cm, đầu mũi dao cong quặp, cán bằng sắt cuốn vải màu đen;
- 01 (một) cái liềm dài 32cm, cán nhựa dài 12cm, màu xanh;
- 01 (một) xe mô tô hiệu Drum, màu nâu, biển số 52H8-6365, bị cháy còn khung sắt.
- 16 (mười sáu) bét phun nước tự động, màu đen vàng, đã bị bể;
- 25 (hai mươi lăm) cây ổi 04 năm tuổi, bị chết;
- 12 (mười hai) cây bưởi 04 năm tuổi, bị chết;
- 35 (ba mươi lăm) cây xoài 2,5 năm tuổi, bị chết;
- 16 (mười sáu) cây cam sành 03 năm tuổi, bị chết;
- Cây hoa huệ, 01 tháng tuổi, diện tích 594m^2, bị chết;
- Cây bắp, 53 ngày tuổi, diện tích 791m^2, bị chết.

(Bút lục số 22-23, 105-106).

**** Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:***

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Drum, màu nâu, biển số 52H8-6365, đã bị cháy còn khung sắt là tài sản của ông Phạm Văn V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông V. Nhận lại tài sản, ông V yêu cầu Lê Quang H bồi thường số tiền 3.000.000 đồng là giá trị của xe mô tô biển số 52H8-6365 bị H hủy hoại. Hiện Lê Quang H chưa bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

- Đối với số cây hoa huệ, 01 tháng tuổi, diện tích 594m^2 và số cây bắp, 53 ngày tuổi, diện tích 791m^2 là tài sản của ông Võ Duy H1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông H1. Nhận lại tài sản, ông H1 yêu cầu Lê Quang H bồi thường số tiền 9.895.000 đồng là giá trị của cây hoa huệ, cây bắp bị H hủy hoại. Hiện Lê Quang H chưa bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

- Đối với 25 (hai mươi lăm) cây ổi 04 năm tuổi; 12 (mười hai) cây bưởi 04 năm tuổi; 35 (ba mươi lăm) cây xoài 2,5 năm tuổi; 16 (mười sáu) cây cam sành 03 năm tuổi là tài sản của ông Nguyễn Viết H2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông H2. Nhận lại tài sản, ông H2 yêu cầu Lê Quang H bồi thường số tiền 10.467.000 đồng là

giá trị của 25 cây ổi; 12 cây bưởi; 35 cây xoài; 16 cây cam sành bị Hiền hủy hoại. Hiện Lê Quang H chưa bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

- Đối với 16 bét phun nước tự động là tài sản của ông Võ Văn H3 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông H3. Nhận lại tài sản, ông H3 yêu cầu Lê Quang H bồi thường số tiền 160.000 đồng là giá trị của 16 bét phun nước tự động bị H hủy hoại. Hiện Lê Quang H chưa bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Tại bản cáo trạng số: 122/CT-VKSXL ngày 29 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Lê Quang H về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố theo như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Quang H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Vào các ngày 10/3, 12/4, 15/4, 23/4 và 02/5/2020 tại ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Lê Quang H đã thực hiện hành vi đốt 01 xe mô tô biển số 52H8-6365 của ông Phạm Văn V; chặt 12 cây bưởi, 25 cây ổi, 35 cây xoài, 16 cây cam sành của ông Nguyễn Viết H2; cắt 594m^2 cây hoa huệ, 791m^2 cây bắp của ông Võ Duy H1; chặt 16 bét phun nước tự động, của ông Võ Văn H3. Tổng giá trị tài sản bị Lê Quang H hủy hoại là 23.522.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Quang H đã phạm vào tội " Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệ m dân sự:

- Ông Phạm Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng là giá trị của xe mô tô biển số 52H8-6365 mà bị cáo hủy hoại. Buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho ông V số tiền 3.000.000 đồng .

- Ông Võ Duy H1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.895.000 đồng là giá trị của cây hoa huệ, cây bắp mà bị cáo hủy hoại. Buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho ông H1 số tiền 9.895.000 đồng.

- Ông Nguyễn Viết H2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.467.000 đồng là giá trị của 25 cây ổi; 12 cây bưởi; 35 cây xoài; 16 cây cam sành mà bị cáo hủy hoại. Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông H2 tiền 10.467.000 đồng.

- Ông Võ Văn H3 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 160.000 đồng là giá trị của 16 bét phun nước tự động mà bị cáo hủy hoại. Buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho ông H3 số tiền 160.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bật lửa, màu đỏ; 01 (một) dao rựa dài 72cm, lưỡi bằng sắt, bản rộng 04cm, đầu mũi dao cong quặp, cán bằng sắt cuốn vải màu đen; 01 (một) cái liềm dài 32cm, cán nhựa dài 12cm, màu xanh là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho các bị hại là 1.176.000 đồng (23.522.000 đồng x 5%).

[8] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Quang H 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 16/5/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho ông Võ Duy H1 số tiền 9.895.000 đồng *(chín triệu tám trăm chín mươi lăm ngàn đồng)*.

- Buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho ông Phạm Văn V số tiền 3.000.000 đồng *(ba triệu đồng)*.

- Buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho ông Nguyễn Viết H2 số tiền 10.467.000 đồng *(mười triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn đồng)*.

- Buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho ông Võ Văn H3 số tiền 160.000 đồng *(một trăm sáu mươi ngàn đồng)*.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án trả tiền thì người có nghĩa vụ phải thi hành án trả tiền phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bật lửa, màu đỏ; 01 (một) dao rựa dài 72cm, lưỡi bằng sắt, bản rộng 04cm, đầu mũi dao cong quặp, cán bằng sắt cuốn vải màu đen; 01 (một) cái liềm dài 32cm, cán nhựa dài 12cm, màu xanh.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 67/QĐ-VKSXL NGÀY 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc.)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quang H phải nộp số tiền 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.176.000 đồng (*một triệu một trăm bảy mươi sáu ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chấ thi hành án theo các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

Đỗ Thị Nguyệt